

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG ANA
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 09/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 03 - 4 - 2025

V/v: Tranh chấp ly hôn

và nuôi con

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thê Chiên và ông Huỳnh Tân Sinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Duy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Ana.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên tòa :
Bà HĐok Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 03/4/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Ana xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 260/2024/TLST - HNGĐ ngày 13/12/2024 về việc “*Tranh chấp ly hôn và nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 05/3/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2025/QĐST-DS ngày 20/3/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Hồ Nguyệt A, sinh năm 1995; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Ngô Đức T, sinh năm 1991; Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Số X, Tổ dân phố H, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ghi ngày 02/12/2024 và quá trình giải quyết vụ án , nguyên đơn chị Lê Hồ Nguyệt A trình bày:*

Tôi và anh Ngô Đức T tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn vào ngày 01/8/2016 tại UBND thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vợ chồng tôi sống thuận hoà hạnh phúc được thời gian đến khoảng tháng 01/2022 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hòa hợp. Mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng mâu thuẫn vợ chồng ngày

càng trầm trọng không khắc phục được . Từ tháng 4/2023 cho đến nay, vợ chồng tôi sống ly thân. Nay tôi nhận thấy không còn tình cảm với anh Ngô Đức T, mâu thuẫn đã trầm trọng kéo dài, đời sống chung không thể tiếp tục nên tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Ngô Đức T.

Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng tôi có 02 con chung là Ngô Đức K, sinh ngày 23/11/2016 và Ngô Đức M, sinh ngày 23/11/2018; từ khi sống ly thân cho đến nay tôi là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các cháu K, M. Khi ly hôn, tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn anh Ngô Đức T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, có tình không tham gia tố tụng.*

Các đương sự vắng mặt nên không tiến hành tranh luận được.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana phát biểu ý kiến: Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật là “*Tranh chấp ly hôn và nuôi con*”. Bị đơn cư trú tại huyện K nên Tòa án nhân dân huyện Krông Ana thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thời hạn chuẩn bị xét xử: Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử trong thời hạn luật định, đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về tư cách tham gia tố tụng: Xác định nguyên đơn chị Lê Hồ Nguyệt A, bị đơn anh Ngô Đức T là đúng quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thu thập chứng cứ: Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ đúng theo quy định tại Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình và khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, cho chị Lê Hồ Nguyệt A được ly hôn với anh Ngô Đức T.

Về con chung: Xét điều kiện, hoàn cảnh hiện nay chị A đang trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Ngô Đức K, sinh ngày 23/11/2016 và Ngô Đức M, sinh ngày 23/11/2018 nên cần giao cháu K và cháu M cho chị A nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị A không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Chị Lê Hồ Nguyệt A phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Chị Lê Hồ Nguyệt A khởi kiện xin ly hôn với anh Ngô Đức T. Đây là quan hệ tranh chấp “*Tranh chấp ly hôn và nuôi con*”. Bị đơn anh Ngô Đức T cư trú tại thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Lê Hồ Nguyệt A có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Ngô Đức T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa, cũng không có căn cứ cho việc vắng mặt của anh Ngô Đức T là do sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Vì vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Hồ Nguyệt A và anh Ngô Đức T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 01/8/2016 tại UBND thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Sau khi kết hôn chị A và anh T chung sống hạnh phúc với nhau đến khoảng tháng 01/2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp nên vợ chồng thường xảy ra cãi vã. Kết quả xác minh tại chính quyền địa phương cung cấp: Vợ chồng chị Lê Hồ Nguyệt A và anh Ngô Đức T có mâu thuẫn như thế nào thì chính quyền địa phương không rõ, vì anh chị không có thông báo với địa phương; tuy nhiên, vợ chồng anh T, chị A đã ly thân từ tháng 3/2023 cho đến nay.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Lê Hồ Nguyệt A và anh Ngô Đức T đã trầm trọng và kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Hồ Nguyệt A là phù hợp.

[4]. Về con chung: Quá trình chung sống chị Lê Hồ Nguyệt A và anh Ngô Đức T có 02 con chung là cháu là Ngô Đức K, sinh ngày 23/11/2016 và Ngô Đức M, sinh ngày 23/11/2018.

Xét điều kiện , hoàn cảnh hiện nay chị A đang trực tiếp nuôi dưỡng , chăm sóc cháu Ngô Đức K, sinh ngày 23/11/2016 và Ngô Đức M, sinh ngày 23/11/2018 nên cần tiếp tục giao hai cháu cho chị A nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[5]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Nguyên đơn chị Lê Hồ Nguyệt A không yêu cầu anh Ngô Đức T cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6]. Về tài sản chung : Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập giải quyết.

[7]. Về nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[8]. Về án phí: Chị Lê Hồ Nguyệt A phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số AA/2023/0008642 ngày 10/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[2]. Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Hồ Nguyệt A, chị Lê Hồ Nguyệt A được ly hôn với anh Ngô Đức T.

- Về con chung:

Giao cho chị Lê Hồ Nguyệt A được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Ngô Đức K, sinh ngày 23/11/2016 và Ngô Đức M, sinh ngày 23/11/2018 cho đến khi đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung : Chị Lê Hồ Nguyệt A không yêu cầu anh Ngô Đức T cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí:

Chị Lê Hồ Nguyệt A phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, khấu trừ số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số AA/2023/0008642 ngày 10/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS;
- UBND tt. B;
- Các đương sự;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Văn Thành